

Bản án số: 98/2021/HSST
Ngày: 09/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Tụ

2. Ông Lê Văn Quý

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Kim Tuyền – Thư ký Tòa án nhân dân Quận 1.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân: Ông Nguyễn Ngọc Thanh - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân Quận 1.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 74/2021/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 567/2021/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 5 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Lê Thanh H, sinh ngày 02 tháng 01 năm 1988, tại Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Phụ buôn bán; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Q và bà Lê Thị Ngọc H; có vợ Nguyễn Kim U (chưa đăng ký kết hôn) và có một con, sinh năm 2011; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28 tháng 8 năm 2019, bị Tòa án nhân dân quận Tân Bình áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 12 tháng theo quyết định số: 191/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 29 tháng 01 năm 2007 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội “Gây rối trật tự công cộng” và 01 năm tù về tội “Không tố giác tội phạm”, tổng hợp hình phạt chung là 03 năm tù theo bản án số: 124/2007/HSST, ngày 22 tháng 3 năm 2012 bị Tòa án nhân dân Quận 1 xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số: 66/2012/HSST, ngày 27 tháng 7 năm 2016 bị Tòa án nhân dân quận Phú Nhuận xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số: 60/2016/HSST; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25 tháng 02 năm 2021 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

2. Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 12 tháng 3 năm 1990, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 153 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; chỗ ở hiện nay: 153 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z; nghề nghiệp: Phụ buôn bán; trình độ học vấn: Không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đinh Kim T và bà Nguyễn Thị Kim H; có vợ Nguyễn Thị Huyền M và có hai con, nhỏ nhất sinh năm: 2021, lớn nhất sinh năm: 2012; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 28 tháng 8 năm 2017, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian 21 tháng theo quyết định số: 340/2017/QĐ-TA; nhân thân: Ngày 29 tháng 6 năm 2009, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 177/2009/HSST; bị cáo bị bắt tạm giam ngày 25 tháng 02 năm 2021 tại nhà tạm giữ Công an Quận 1. (có mặt)

Người bị hại: Ông Bùi Huy H1, sinh năm: 1970; chỗ ở hiện nay: 183 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Ông Nghiêm Anh D, sinh năm: 1966; chỗ ở hiện nay: 191 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

- Ông Đỗ Anh N, sinh năm: 1994; chỗ ở hiện nay: 113 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

- Bà Hồ Thị Mỹ H2, sinh năm: 1971; chỗ ở hiện nay: 122 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (có mặt)

- Bà Nguyễn Thụy Hoàng Y, sinh năm: 1973; chỗ ở hiện nay: 121 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài, khoảng 05 giờ ngày 22 tháng 02 năm 2021, Nguyễn Lê Thanh H gặp và rủ Nguyễn Tuấn V đi trộm cắp tài sản, V đồng ý. V điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển số 49G1 – 372.11 chở H đi qua nhiều tuyến đường tìm tài sản để trộm cắp. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi đến trước nhà số 63 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, H và V phát hiện xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ - đen - bạc, biển số: 50N1 – 370.85 của ông Bùi Huy H1 đang dựng trước cửa nhà, không có người trông coi nên V ngồi trên xe mô tô cạnh giới để H1 đi bộ đến, dùng bộ chìa khóa tự chế bẻ khóa, nỗ

máy rồi điều khiển xe mô tô hiệu Honda biển số: 50N1 – 370.85 chạy đi, còn V điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển số: 49G1 – 372.11 về cất tại bãi xe của chung cư Mỹ Phước, hẻm 280/29 Bùi Hữu Nghĩa, Phường 2, quận Bình Thạnh rồi đi về nhà. Sau đó, H điều khiển xe mô tô chiếm đoạt được đến bờ kè đối diện nhà số 26 đường số 14, cư xá Chu Văn An, Phường 26, quận Bình Thạnh thì nhặt được biển số: 59F1 – 186.63 gắn vào xe mô tô trộm cắp được, còn biển số 50N1 – 370.85 thì H đã ném xuống kênh bờ kè. Đến khoảng 11 giờ ngày 23 tháng 02 năm 2021, khi H điều khiển xe mô tô hiệu Honda, biển số 59F1 – 186.63 chở V đi tìm chỗ tiêu thụ tài sản, khi đến trước nhà số 224 Bùi Đình Túy, Phường 12, quận Bình Thạnh thì bị các trinh sát thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội Công an quận Bình Thạnh phát hiện kiểm tra, đưa về trụ sở lập hồ sơ chuyển đến Công an Quận 1 xử lý theo thẩm quyền. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1, H và V đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Theo bản kết luận số: 65/KL-HĐĐTGS ngày 06 tháng 3 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự của Ủy ban nhân dân Quận 1, kết luận: 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ - đen - bạc, biển số 59F1-186.63 (biển số thật 50N1-370.85), trị giá là 6.250.000 đồng

Bản cáo trạng số: 80/CT-VKSQ1 ngày 11 tháng 5 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Thanh H và bị cáo Nguyễn Tuấn V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh tụng: Sau khi kiểm tra đầy đủ các chứng cứ buộc tội, gỡ tội và các tình tiết khác của vụ án, các bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái do các bị cáo gây ra tương tự như nội dung bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ. Như vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo đã có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo có thân thân xấu lại có tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cần có mức án nghiêm. Tuy nhiên, khi lượng hình cần xem xét cho các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo H từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù; xử phạt bị cáo V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù, miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen – bạc, số khung: RLHJA3900HY115569, số máy: JA39E0115594. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại người bị hại là ông H1 và ông H1 không có yêu cầu nào nên không xét.

- 01 biển số xe 50N1–370.85 không thu hồi được, ông H1 không có yêu cầu nào nên không xét.

- 01 đĩa CD ghi nhận hình ảnh vụ án cần tiếp tục lưu trong hồ sơ.

- 01 biển số xe 49G1 – 372.11 giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy do ông Đỗ Anh N là chủ sở hữu không muốn nhận lại biển số xe.

- 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen, số khung: RLHJC5231CY452884, số máy: JC52E5044753 cần tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- 01 biển số xe 59F1–186.63 giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 điều tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy do bà Hồ Thị Mỹ H2 là chủ sở hữu không muốn nhận lại biển số xe.

- 01 chìa khóa kim loại hình chữ L, dài 15 cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 5 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 4 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 5 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 6 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 7 cm; 01 thẻ giữ xe chung cư Mỹ Phước, số ID: 10147; 01 chìa khóa 10 – 12 bằng kim loại cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 đôi dép màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu xanh lá; 01 áo khoác tay dài, màu cam; 01 áo khoác tay dài, màu đen; 01 quần ngắn, màu xanh; 01 đôi dép màu cam, các bị cáo không nhận lại, không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

Tại phiên tòa, bị cáo H, bị cáo V đã khai nhận hành vi phạm tội như kết luận điều tra và cáo trạng truy tố, các bị cáo không có ý kiến tranh tụng gì và nói lời sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và vụ án còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Các biên bản hoạt động điều tra, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung, bản tự khai, bản tường trình, biên bản bắt bị can để tạm giam, biên bản thực nghiệm điều tra, kết luận định giá,... nên có căn cứ để kết luận: Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 22 tháng 02 năm 2021, tại trước nhà số 63 Đinh Tiên Hoàng, phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh bị cáo H và bị cáo V đã có hành vi lợi dụng sự không để ý của ông H1 lén lút chiếm đoạt xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen – bạc, biển số 50N1 – 370.85 của ông H1 và sau đây bị bắt giữ cùng vật chứng. Do đó, Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết luận bị cáo H và bị cáo V đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 như Viện kiểm sát nhân dân Quận 1 truy tố là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an Quận 1, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Quận 1, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và tại phiên tòa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với quyết tâm cao, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất tình hình trật tự trị an tại địa phương, trị giá tài sản các bị cáo chiếm đoạt có giá trị là 6.250.000 đồng.

[4] Xét đây là vụ án đồng phạm giản đơn, bị cáo H là người rủ rê, đề xuất và là người trực tiếp thực hiện hành vi trộm cắp là nhân tố quyết định để tội phạm hoàn thành. Bị cáo có nhân thân rất xấu đã ba lần bị xét xử về các tội cướp giật tài sản, gây rối trật tự công cộng, không tổ giác tội phạm; bị cáo có tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy nhưng bị cáo lại tiếp tục phạm tội thể hiện thái độ xem thường pháp luật nên cần phải có mức án nghiêm khắc mới đủ tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành người lương thiện có ích cho xã hội, đồng thời để răn đe kẻ khác góp phần phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Đối với bị cáo V khi được bị cáo H rủ trộm cắp tài sản thì bị cáo đồng ý ngay và tích cực tham gia vào việc phạm tội với vai trò giúp sức là người cảnh giới để bị cáo H thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, có tiền sự về sử dụng trái phép chất ma túy nhưng tiếp tục phạm tội. Do đó, phải chịu mức án tương xứng với tính chất và mức độ hành vi của bị cáo.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã thu hồi trả cho bị hại. Do đó, cần cho các bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, các bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Xét tính chất mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử miễn hình phạt tiền đối với các bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự, vật chứng của vụ án:

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen – bạc, số khung: RLHJA3900HY115569, số máy: JA39E0115594. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 đã thu hồi trả lại bị hại là ông H1 và ông H1 không có yêu cầu nào nên không xét.

- Đối với biển số 50N1-370.85 không thu hồi được và ông H1 không có yêu cầu nào với các bị cáo nên không xét.

- Đối với 01 đĩa CD ghi nhận hình ảnh vụ án cần tiếp tục lưu trong hồ sơ.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen, biển số 49G1 – 372.11, số khung: RLHJC5231CY452884, số máy: JC52E5044753. Qua giám định có số khung số máy không thay đổi, nhưng qua xác minh biển số xe 49G1 – 372.11 của ông Đỗ Anh N, sinh năm: 1994, trú tại xã Tân Nghĩa, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng đứng tên giấy đăng ký xe. Ông N khai khoảng 07 giờ ngày 01 tháng 02 năm 2021 tại nhà số 9 đường 25, khu phố 5, phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh ông bị mất trộm xe mô tô hiệu Yamaha, loại Sirius, màu đen – xám, biển số 49G1 – 372.11. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh để điều tra theo thẩm quyền nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh điều

tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy biển số xe 49G1 – 372.11 do ông Đỗ Anh N là chủ sở hữu không muốn nhận lại biển số xe.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen, số khung: RLHJC5231CY452884, số máy: JC52E5044753. Qua xác minh theo số khung: RLHJC5231CY452884, số máy: JC52E5044753 không tìm thấy dữ liệu. Bị cáo H khai vào tháng 12 tháng 2020, bị cáo cầm xe mô tô trên của 01 người tên H2 không rõ nhân thân, lai lịch tại tiệm bán cá NH, số 123 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã đăng báo tìm chủ sở hữu nhưng chưa có kết quả nên yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền tiếp tục thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm kể từ ngày thông báo, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 01 biển số xe 59F1–186.63. Qua xác minh biển số xe là của xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – bạc – đen của bà Nguyễn Thụy Hoàng Y, sinh năm: 1973, trú tại 134 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z đứng tên giấy đăng ký xe. Bà Y khai ngày 01 tháng 10 năm 2014, bà đã bán xe lại cho bà Hồ Thị Mỹ H2, sinh năm: 1971, trú tại 166 đường X, phường Y, Quận T, Thành phố Z. Bà H2 khai khoảng 09 giờ ngày 16 tháng 02 năm 2021 tại nhà số 547/48 Hoàng Sa, phường Võ Thị Sáu, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh bà bị trộm mất xe trên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 đã thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 để điều tra theo thẩm quyền nhưng chưa có kết quả nên tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 điều tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy biển số xe 59F1–186.63 do bà Hồ Thị Mỹ H2 là chủ sở hữu không muốn nhận lại biển số xe.

- Đối với 01 chìa khóa kim loại hình chữ L, dài 15 cm; 01 thanh kim loại hình trụ vuông, dài 5 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 4 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 5 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 6 cm; 01 thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 7 cm; 01 thẻ giữ xe chung cư Mỹ Phước, số ID: 10147; 01 chìa khóa 10 – 12 bằng kim loại là vật chứng của vụ án cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 đôi dép màu trắng; 01 nón bảo hiểm màu xanh lá; 01 áo khoác tay dài, màu cam; 01 áo khoác tay dài, màu đen; 01 quần ngắn, màu xanh; 01 đôi dép màu cam, thu giữ của bị cáo H, bị cáo V. Tại phiên tòa các bị cáo không nhận lại, xét không còn giá trị sử dụng cần tiêu hủy.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên án về tội trộm cắp tài sản: Tuyên bố Nguyễn Lê Thanh H và Nguyễn Tuấn V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Nguyễn Lê Thanh H 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 50 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; phạt bị cáo Nguyễn Tuấn V 01 (một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25 tháng 02 năm 2021.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015,

Lưu hồ sơ vụ án 01 (một) đĩa CD ghi nhận hình ảnh vụ án.

Giao 01 (một) biển số xe 49G1 – 372.11 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh điều tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy.

Giao 01 (một) xe mô tô hiệu Honda, loại Wave, màu đỏ – đen, số khung: RLHJC5231CY452884, số máy: JC52E5044753 cho Cơ quan thi hành án có thẩm quyền thông báo tìm kiếm chủ sở hữu trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 năm, hết thời hạn trên không có chủ sở hữu hoặc người quản lý hợp pháp đến nhận xe thì tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Giao 01 (một) biển số xe 59F1–186.63 cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 1 tiếp tục thông báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Quận 3 điều tra xử lý theo thẩm quyền. Trường hợp không xác định được đối tượng gây án thì tiêu hủy.

Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chìa khóa kim loại hình chữ L, dài 15 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ vuông, dài 5 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 4 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 5 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 6 cm; 01 (một) thanh kim loại hình trụ, một đầu nhọn, dài 7 cm; 01 (một) thẻ giữ xe chung cư Mỹ Phước, số ID: 10147; 01 (một) chìa khóa 10 – 12 bằng kim loại

Tiêu hủy 01 (một) đôi dép màu trắng; 01 (một) nón bảo hiểm màu xanh lá; 01 (một) áo khoác tay dài, màu cam; 01 (một) áo khoác tay dài, màu đen; 01 (một) quần ngắn, màu xanh; 01 (một) đôi dép màu cam.

(Theo Phiếu nhập kho vật chứng số: 55/21-PNK ngày 04 tháng 4 năm 2021 của Công an Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh)

Căn cứ Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; bị cáo Nguyễn Lê Thanh H và Nguyễn Tuấn V mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Bị cáo Nguyễn Lê Thanh H, bị cáo Nguyễn Tuấn V, bà Hồ Thị Mỹ H2 có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Đối với người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tp. HCM;
- VKSND Tp. HCM;
- VKSND Quận 1, Tp. HCM;
- Chi cục THADS Quận 1, Tp. HCM;
- Công an Quận 1, Tp. HCM;
- Phòng PC 53;
- Sở Tư pháp Tp. HCM;
- Bị cáo;
- Người bị hại,
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Huỳnh Ngọc Tuấn

